

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu xác định cha, mẹ cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Phạm Thị Thu Hằng

***Thư ký phiên họp:*** Bà Trần Thị Thu Trà - Thư ký TAND tỉnh Điện Biên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên họp:***

Bà Lò Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2021 về việc “Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Vàng A C (Tên gọi khác: Vàng Nhè C); sinh năm 1950; Địa chỉ: Bản A, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Đình T, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Giàng Thị M; sinh năm: 1960; địa chỉ: Bản A, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên (Là bà nội của cháu Nang Đóc Máy G). Có mặt.

Chị Nang Nênh G; sinh năm: 1995; Hộ khẩu thường trú: huyện L, tỉnh L, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nơi tạm trú: Bản A, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên (Là mẹ đẻ của cháu Nang Đóc Máy G). Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Sùng A C, Địa chỉ: Tổ A1, phường M, thành phố P, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

## **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Tại đơn yêu cầu ngày 07/10/2021 và quá trình giải quyết ông Vàng A C trình bày:*

Ông Vàng A C1 kết hôn với bà Giàng Thị M năm 1978, không có đăng ký kết hôn nhưng có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Quá trình chung sống, ông C1 và bà M có hai con chung là Vàng A C2 (sinh ngày 21/5/1990) và Vàng Thị S (sinh ngày 01/9/1992).

Năm 2011, anh Vàng A C2 được UBND tỉnh Điện Biên cử sang học tập tại trường Đại học V, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Trong thời gian học tập bên Lào, anh C2 có quan hệ yêu đương với chị Nang Nênh G, sinh ngày 09/7/1995; đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện L, tỉnh L, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (sau đây viết tắt là nước CHDCND Lào). Đến tháng 9/2016, anh C2 gửi thủ tục xin đính hôn với chị Nang Nênh G đến cơ quan có thẩm quyền của nước CHDCND Lào và đã được xác nhận. Gia đình chị Nang Nênh G đã tổ chức lễ cưới cho anh C2 và chị Nang Nênh G theo phong tục của nước CHDCND Lào, hai gia đình đã thống nhất sẽ về Việt Nam tổ chức lễ cưới theo phong tục của người Mông-Việt Nam tại gia đình nhà trai tại bản A, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên.

Sau khi đính hôn, anh C2 vẫn sinh sống bên Lào khoảng 4-5 tháng thì anh C2 bị ốm, vì vậy anh C2 đã về Việt Nam để điều trị, chị Nang Nênh G cũng theo anh C2 về bản A, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên sinh sống và chăm sóc anh C2. Khoảng thời gian đó, chị Nang Nênh G có thai, khi sắp sinh thì chị Nang Nênh G về với bố mẹ đẻ bên Lào, bà Giàng Thị M cũng sang Lào để chăm sóc chị Nang Nênh G.

Ngày 08/8/2018, chị Nang Nênh G sinh được 01 bé gái là Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H) tại Bệnh viện tỉnh L, nước CHDCND Lào, sinh con được khoảng 06 tháng thì chị Nang Nênh G đưa con gái sang Việt Nam sống cùng anh C2. Tuy nhiên, gia đình ông C1 chưa kịp tổ chức lễ cưới theo phong tục người Mông-Việt Nam cho anh C2 và chị Nang Nênh G, cũng chưa kịp đi đăng ký khai sinh cho cháu Nang Đóc Máy G thì anh C2 đã qua đời vào ngày 01/04/2019.

Vì vậy, ông C1 yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xác định cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H), sinh ngày 08/08/2018, nơi sinh: Bệnh viện tỉnh L, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (theo Giấy chứng sinh số 1204/BVT tại bệnh viện tỉnh L, ngày 10/8/2018) là con của anh Vàng A C2, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Bản A, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên. Ông C1 tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí và chi phí giám định. Tại phiên họp, ông C1 giữ nguyên nội dung yêu cầu và các ý kiến đã trình bày.

*Ý kiến của bà Giàng Thị M, chị Nang Nênh G:* Tại đơn đề nghị, trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp bà Giàng Thị M, chị Nang Nênh G đều nhất trí với yêu cầu của ông C1, không có ý kiến gì khác. Bà M và chị Nang Nênh G đều khẳng định cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H), sinh ngày 08/08/2018, nơi sinh: Bệnh viện tỉnh L, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (theo Giấy chứng sinh số 1204/BVT tại bệnh viện tỉnh L, ngày 10/8/2018) là con của anh Vàng A C2.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên chấp nhận yêu cầu của ông C1, xác định cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H) là con gái của anh Vàng A C2.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên:* Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp. Yêu cầu về việc xác định ông Vàng A C2 sinh ngày 21/5/1990 là cha đẻ của cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H), sinh ngày 08/08/2018 là có căn cứ để chấp nhận; Lệ phí và chi phí tố tụng khác đề nghị giải quyết theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu về việc xác định anh Vàng A C2 sinh ngày 21/5/1990 là cha đẻ của cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H), sinh ngày 08/08/2018 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên theo khoản 10 Điều 29, Điểm b khoản 1 Điều 37, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 470 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về yêu cầu xác định cha mẹ cho con:

Các đương sự đều thống nhất: Anh Vàng A C2, sinh ngày 21/5/1990 và chị Nang Nênh G, sinh ngày 09/7/1995 đã gửi thủ tục đính hôn với chị Nang Nênh G đến cơ quan có thẩm quyền của nước CHDCND Lào và đã được xác nhận. Gia đình chị Nang Nênh G đã tổ chức lễ cưới cho anh C2 và chị Nang Nênh G theo phong tục của nước CHDCND Lào.

Anh C2 và chị Nang Nênh G đã chung sống với nhau và chị Nang Nênh G đã sinh cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H), sinh ngày 08/08/2018 tại Bệnh viện tỉnh L, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Tại Kết luận giám định số 1739H/2021 ngày 01/12/2021 của Công ty TNHH Công nghệ di truyền NOVAGEN xác định: Nang Nênh G có quan hệ huyết thống mẹ - con với cháu Nang Đóc Máy G, độ tin cậy trên 99,999999%.

Tại Kết luận giám định số 1738H/2021 ngày 01/12/2021 của Công ty TNHH Công nghệ di truyền NOVAGEN xác định: Giàng Thị M có quan hệ huyết thống theo NST X với cháu Nang Đóc Máy G, độ tin cậy trên 99,9999%.

Như vậy, yêu cầu của về việc xác định anh Vàng A C2 sinh ngày 21/5/1990 là cha đẻ của cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H), sinh ngày 08/08/2018 là có căn cứ theo khoản 1 Điều 39 của Bộ luật dân sự và Điều 88, 89 và khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án cần chấp nhận.

Ông Vàng A C1 chịu toàn bộ chi phí giám định theo Điều 161 Bộ luật tố tụng Dân sự. Ông Chính đã nộp đủ số tiền này.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Xét thấy ông Vàng A C1 đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 149/BLTTDS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, quyết định miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Vàng A C1.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, Điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 161, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 2 Điều 470 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 39 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 88, 89 và khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Cháu Nang Đóc Máy G (tên dự kiến khai sinh là Vàng Thị Mai H), sinh ngày 08/08/2018, nơi sinh: Bệnh viện tỉnh L, Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (theo Giấy chứng sinh số 1204/BVT tại bệnh viện tỉnh L ngày 10/8/2018) là con của anh Vàng A C2, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Bản A, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên (đã chết ngày 01/4/2019).

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Vàng A C1 không phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Chi phí tố tụng khác: Ông Vàng A C1 chịu toàn bộ 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) chi phí giám định. Ông Vàng A C1 đã nộp đủ số tiền trên.

3. Kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; nếu những người này vắng mặt tại phiên họp, thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Người yêu cầu;
- Người liên quan;
- VKS tỉnh;
- THA dân sự tỉnh;
- UBND xã Sa Long;
- Lưu THCTP;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đã ký**

**Phạm Thị Thu Hằng**